

Bản án số: 226/2023/HS-ST

Ngày: 20-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Giáp Huy Tường

2. Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 220/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Văn L, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Xóm Cốc Phung, xã Đức Hạnh, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hà Văn Lợi; Con bà: Hoàng Thị Thái; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố My Điện 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 4, khu 34, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 55 phút ngày 05/7/2023, tại đường gom đoạn trước cửa Nhà nghỉ Ánh Dương thuộc tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-

Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thị trấn Nénh phát hiện, bắt quả tang bị cáo Hà Văn L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải của Hà Văn L 01 gói giấy màu trắng, bên trong đựng 10 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng chất cục bột màu trắng (trong đó có: 06 đoạn ống nhựa màu trắng có sọc kẻ màu đỏ; 04 đoạn ống nhựa màu cam có sọc kẻ màu trắng) nghi là ma túy Heroine, tất cả số ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Ngoài ra còn thu giữ của Hà Văn L 01 Căn cước công dân; 01 Giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Văn L; 01 thẻ Ngân hàng Agribank số 9704051047819845; 01 chiếc ví giả da và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 357705107413034, số seri 2: 0392213528; lắp 02 sim (sim 1 số 0392213528, sim 2 số 0325252375).

Ngày 05/7/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành test nhanh chất ma túy đối với Hà Văn L, kết quả L dương tính với chất ma túy Mor. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra lịch sử các cuộc gọi đi, đến và tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Hà Văn L xác định số thuê bao 0867.499.400 là nam thanh niên tên Trang liên hệ để đưa ma túy cho L mang đi bán; số thuê bao 0368.320.003 và 0373.322.386 là người liên hệ để mua ma túy của L.

Cùng ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định khối lượng chất ma túy đối với vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

Tại Bản kết luận giám định số 1252/KL-KTHS ngày 10/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có: 06 (sáu) đoạn màu trắng có sọc kẻ màu đỏ và 04 (bốn) đoạn màu cam có sọc kẻ màu trắng) được đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,358 gam, loại Heroin.

Ngày 11/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang bàn giao toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra bị cáo Hà Văn L khai nhận nguồn gốc ma túy bị thu giữ bắt quả tang như sau: L là người nghiện ma túy Heroine, không có nghề nghiệp. Khoảng tháng 6/2023, L đi đến khu vực huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để tìm việc làm nhưng chưa tìm được việc, L ở lang thang, không có nơi ở cố định. Quá trình ở đây, L quen biết một nam thanh niên tên là Trang (nhà ở tỉnh Bắc Ninh), Trang biết L là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có tiền mua ma túy nên Trang bảo L bán ma túy hộ thì sẽ trả công bằng ma túy nên L đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 05/7/2023, tại khu vực đường gom thuộc tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên thì Trang đưa cho L 07 (bảy) đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroin để L đi bán, đồng thời trả công cho L 02 (hai) đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroin. Sau đó, L đến khu vực bãi đất trống thuộc tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh sử dụng hết 02 (hai) đoạn ống nhựa chứa ma túy

bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể và L bán hết 07 (bảy) đoạn ống nhựa chứa ma túy cho 05 người khác nhau được tổng số tiền 700.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, L gặp Trang và đưa cho Trang số tiền 800.000 đồng (Trong đó có 700.000 đồng là tiền bán ma túy và 100.000 đồng là tiền L nợ Trang), Trang nhận tiền và đưa cho L 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 10 (mười) đoạn ống nhựa chứa ma túy và bảo L đi bán tiếp. L cầm số ma túy trên đi đến khu vực trước cửa Nhà nghỉ Ánh Dương thuộc tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên để tiếp tục bán ma túy cho người khác nhưng chưa bán được cho ai thì L bị L lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Tại Bản cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Hà Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo L. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 02 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án.

Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 55 phút ngày 05/7/2023, tại đoạn đường gom trước cửa Nhà nghỉ Ánh Dương thuộc tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thị trấn Nénh phát hiện, bắt quả tang bị cáo Hà Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,358 gam chất ma túy Heroine, với mục đích để bán. Với hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để bán, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L tàng trữ ma túy với mục đích để bán nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo L cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu “QT” chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định. Đây là mẫu vật hoàn lại sau giám định, kết luận là chất ma túy, vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 Thẻ căn cước công dân; 01 Giấy chứng minh nhân dân; 01 Thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Văn L; 01 Thẻ Ngân hàng Agribank số 9704051047819845; 01 chiếc ví giả da là tài sản cá nhân của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin lại nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 357705107413034, số seri 2: 0392213528; lắp 02 sim số thuê bao (sim 1 số: 0392.213.528; sim 2 số: 0325.252.375) bị cáo sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với người nam thanh niên tên Trang là người thuê L bán ma túy, có số thuê bao 0867.499.400. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin số thuê bao trên, xác định chủ thuê bao tên là Nguyễn Thị Tuyết- sinh năm 1987, trú tại xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Cơ quan điều tra đã uỷ thác điều tra cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để làm việc với Nguyễn Thị Tuyết. Kết quả xác định tại địa bàn xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương không có ai tên là Nguyễn Thị Tuyết có thông tin nêu trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực tổ dân phố Ninh Khánh, thị trấn Nénh xác định không có người thanh niên nào có đặc điểm như L khai có biểu hiện mua bán ma túy nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với người liên hệ mua ma túy của L có số thuê bao 0368.320.003 và số thuê bao 0373.322.386. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số 0368.320.003 là Lèo Văn Tư- sinh năm 2000, trú tại bản Nà Lốc, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang); Tư xác định không quen biết L và không mua ma túy của L bao giờ, số điện thoại trên Tư bị mất từ khoảng tháng 6/2023. Đối với chủ số thuê bao 0373.322.386 là Phạm Đức Vũ- sinh năm 2002, trú tại thôn Gióng, xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; quá trình xác minh xác định Vũ hiện đang cai nghiện ma túy tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Lạng Sơn từ ngày 10/5/2023 (trước thời điểm L bán ma túy), Vũ không biết L là ai. Do vậy không có căn cứ để xem xét xử lý.

- Đối với số thuê bao 0392.213.528 mà L sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy, quá trình xác minh xác định đăng ký chủ thuê bao là Phùng Văn Anh- sinh năm 1988, trú tại thôn Trung Tâm, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang tuy nhiên Phùng Văn Anh không có mặt tại địa phương từ đầu năm 2023, gia đình và chính quyền địa phương không xác định được nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

- Đối với bị cáo Hà Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/7/2023. Ngày 22/11/2023, Công an huyện Việt Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Về án phí: Bị cáo L là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/7/2023.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Hà Văn L.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu “QT” chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định

- Trả lại cho bị cáo L: 01(một) Thẻ căn cước công dân; 01(một) Giấy chứng minh nhân dân; 01(một) Thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Văn L; 01(một) Thẻ Ngân hàng Agribank số 9704051047819845; 01(một) chiếc ví giả da.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 357705107413034, số seri 2: 0392213528; lắp 02 sim số thuê bao (sim 1 số: 0392.213.528; sim 2 số: 0325.252.375).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Bị cáo Hà Văn L được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an huyện Việt Yên);
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

